

Bản án số: 119/2023/HS-ST
Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân :

- Bà Lê Thị Kiều Thu;
- Ông Phạm Định Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:
Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công GG vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa ra xét xử sơ thẩm số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phan Gia A, Giới tính: Nam, Sinh ngày: 03/02/2003 Tại: Bình Thuận; Nơi thường trú và chỗ ở: Khu phố 7, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Không rõ; Con bà: bà Phan Gia C, sinh năm 1981; Trú tại: Khu phố 7, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết “Có mặt”.

2. Nguyễn Duy D, Giới tính: Nam, Tên gọi khác: E, Sinh ngày: 08/8/1992 tại Bình Thuận; Nơi thường trú: Thôn F, xã G, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Khu phố 1, phường H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông: ông Nguyễn Tấn I, sinh năm 1967; Con bà: bà Trương Thị Bạch J, sinh năm 1968. Cùng trú tại: Thôn K, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1990; Con: Nguyễn Ngọc Phương N, sinh năm 2013, Cùng trú tại Thôn F, xã G, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận; Tiền án: Ngày 13/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/6/2021, chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 tháng 12 ngày tù giam về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” tại Bản án số 92/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/9/2012, Ngày 24/4/2014 bị Công an xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố

ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 28/11/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự, ngày 14/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết ra quyết định đình chỉ bị can số 02/QĐ – ĐCSHS đối với Nguyễn Duy D; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết “Có mặt”.

3. Nguyễn Thành O, Giới tính: Nam, Tên gọi khác: P, Sinh ngày: 16/10/1999 Tại: Bình Thuận; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn 3, xã Q, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thanh R, sinh năm 1975; Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1976, Cùng trú tại: Thôn 3, xã Q, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Tiền án: Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/11/2021, chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/02/2023, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 28/11/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự, ngày 14/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết ra quyết định đình chỉ bị can số 04/QĐ – ĐCSHS đối với Nguyễn Thành O. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết “Có mặt”.

4. Ngô Thành T, Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Long, Sinh ngày: 08/9/1997, Tại: Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi thường trú: Ấp U, xã V, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: Khu phố 11, phường W, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông: ông Ngô Xuân X, sinh năm 1966; Con bà: bà Ngô Thị Y, sinh năm 1967, Cùng trú tại: Ấp U, xã V, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/12/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra Quyết định số 5008/QĐ – UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 27/12/2015, Ngày 04/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra Quyết định 129/2016/QĐ - TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 10/9/2017, Ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2019, Ngày 15/11/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự, ngày 15/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết ra quyết định đình chỉ bị can số 01/QĐ – ĐCSHS đối với Ngô Thành T; Ngày 28/11/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự, ngày 14/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết ra quyết định đình chỉ bị can số 03/QĐ – ĐCSHS đối với T; Ngày 24/02/2023, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết “có mặt”.

5. Đinh Thị Bích AA, Giới tính: Nữ, Sinh ngày: 20/11/1998, Tại: Bình Thuận, Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn BB, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 9/12, Nghề nghiệp: Tiếp viên; Con ông: Đinh Văn CC, sinh năm 1966, Trú tại: Thôn DD, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, Con bà: Nguyễn Thị EE, sinh năm 1976, Trú tại: Thôn BB, xã L, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không, Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết “Có mặt”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/Nguyễn Trần Anh FF, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn Ma T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2/Nguyễn Hữu GG, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 6, phường HH, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3/ Nguyễn Thị Kim II, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố 8, phường JJ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

4/ Trần Thị Quỳnh KK, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố 3, phường LL, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

5/Nguyễn Thị Đinh MM, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 01, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

6/Trần D Ly, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 10, phường W, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt KK sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 01/11/2022, Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T, Nguyễn Trần Anh FF (sinh năm 1998, trú tại khu phố 1, thị trấn Ma T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) cùng nhau tại quán Bé Tuấn trên đường Hùng Vương thuộc khu phố 6, phường B, thành phố Phan Thiết thì D nói với O, T, FF để D mua ma FFy Ketamine về nhà O tại địa chỉ L5 đường Hoàng Đạo Thành thuộc khu phố 11, phường W, thành phố Phan Thiết sử dụng thì cả nhóm đồng ý. D sử dụng ứng dụng Messenger tên “Pow Pew” gọi đến Messenger tên “Nhí Nhỏ” của Nguyễn Hữu GG (tên thường gọi là Nhí Nhỏ, sinh năm 1999, trú tại khu phố 6, phường B, thành phố Phan Thiết) nhờ mua dùm 2,5 gam ma FFy Ketamine thì GG trả lời không biết chỗ mua và tắt máy. Sau khi gọi cho GG, D và O đi về nhà của O. Lúc này, T đi ăn tối cùng bạn gái là Đinh Thị Bích AA và rủ AA đến nhà của O để sử dụng ma FFy thì AA đồng ý rồi T điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu trắng đen, biển số 86B3 – 804.41 đi chở AA đến nhà O còn FF đi nhậu với bạn sẽ đến sau.

Nguyễn Hữu GG khi nghe điện thoại của D thì đang ở cùng với Phan Gia A, do GG mở loa ngoài nên A nghe được nội dung D nhờ GG mua dùm 2,5 gam ma FFy Ketamine. Vào ngày 29/10/2022, do có nhu cầu mua ma FFy để sử dụng và bán kiếm lời nên A đi đến khu phố 7, phường JJ, thành phố Phan Thiết gặp 01 người tên Minh (không rõ nhân thân) mua 5 gam ma FFy Ketamine với giá 4.500.000 đồng, sau đó A mang về phòng trọ của mình tại khu phố 7, phường W, thành phố Phan Thiết rồi phân chia số ma FFy trên thành 02 gói nylon, mỗi gói chứa 2,5 gam ma FFy Ketamine và cất giấu tại phòng trọ. Khi thấy GG trả lời với D không biết chỗ mua dùm ma FFy nên A nảy sinh ý

định bán ma FFy cho D. A đi về phòng trọ lấy 01 gói nylon, bên trong có chứa lấy 2,5 gam ma FFy Ketamine nêu trên rồi điều khiển xe mô tô hiệu Mio M3, màu xanh trắng, biển số 86C2 – 14955 đến nhà của O để bán cho D. Tại đây, A sử dụng ứng dụng Messenger tên “Phan A” gọi cho D xuống lấy ma FFy, D đưa 5.000.000 đồng cho O và bảo O xuống dưới nhận ma FFy thì O đồng ý. O đi ra trước cổng đưa 5.000.000 đồng cho A và nhận 01 gói nylon chứa ma FFy Ketamine rồi đi lên lầu đưa cho D. Tại phòng ngủ trên lầu nhà O, D lấy đĩa sứ, thẻ nhựa ATM, ống hút do O đã để sẵn trước đó rồi D đổ ma FFy ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa cà mìn, chia ma FFy thành nhiều đường để cho O, T, AA lần lượt sử dụng. Trong lúc sử dụng ma FFy, O bảo AA và T rủ Nguyễn Thị Kim II (sinh năm 1998, trú tại khu phố 8, phường JJ, thành phố Phan Thiết, là bạn của AA) đến sử dụng ma FFy thì cả hai đồng ý. T bảo AA lấy điện thoại của AA sử dụng tài khoản Messenger có tên “Bích AAI Đình” của AA nhắn tin đến tài khoản Messenger tên “Nguyễn II” của II rủ II đến nhà của O sử dụng ma FFy thì II đồng ý.

Trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma FFy thì Trần Thị Quỳnh KK (sinh năm 1997, trú tại khu phố 3, phường LL, thành phố Phan Thiết sử dụng Messenger tên “Trần Thị Quỳnh KK” gọi cho Messenger tên “Trắng Nam” của O thì biết O đang sử dụng ma FFy tại nhà O nên hỏi có qua sử dụng ma FFy được không thì O đồng ý. KK điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu trắng, biển số 86C2 – 150.33 đến nhà của O và lên lầu sử dụng ma FFy cùng cả nhóm. Tiếp đến, Nguyễn Thị Đình MM (sinh năm 2000, trú tại khu phố 1, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết) đến nhà O để chơi KKng Bình chỉ ngồi nghe nhạc, không sử dụng ma FFy. Một lúc sau thì Nguyễn Thị Kim II đến và gọi điện thoại cho AA xuống mở cửa rồi II lên lầu sử dụng ma FFy cùng với cả nhóm.

Đến khoảng 03 giờ ngày 02/11/2022, do cả nhóm sử dụng hết số ma FFy D mua của A nên D sử dụng ứng dụng Messenger gọi cho A mua thêm 2,5 gam ma FFy Ketamine thì A đồng ý bán. A mang 01 gói nylon, bên trong chứa 2,5 gam ma FFy Ketamine còn lại ở phòng trọ và lấy ¼ viên thuốc lắc (đây là ma FFy những lần trước A sử dụng tại quán bar chưa hết nên cất giấu trong FFi áo phía trước bên trái) rồi điều khiển xe mô tô biển số 86C2 – 14955 đến nhà O. Khi đến nơi, A gọi điện thoại cho D, D xuống mở cửa và rủ A cùng sử dụng ma FFy thì A đồng ý. A lên lầu rồi đưa 01 gói nylon chứa 2,5 gam Ketamine cho D để xào, cả mìn chia thành nhiều đường cho cả nhóm tiếp tục sử dụng. Lúc này FF đến rồi cùng D, O, T, AA, KK, A sử dụng ma FFy và nghe nhạc.

Đến khoảng 05 giờ 10 phút ngày 02/11/2022, khi D, O, T, AA, KK, A, II, FF đang sử dụng trái phép chất ma FFy và nghe nhạc tại phòng bên trái trên lầu 1 trong nhà của O thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma FFy, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường W kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, D, O, T, AA, A thừa nhận hành vi phạm tội KK đã nêu trên.

A GG ngoài hành vi hai lần bán trái phép chất ma FFy Ketamine cho D KK trên, A còn tàng trữ ¼ viên thuốc lắc nhằm mục đích sử dụng. Số tiền 5.000.000 đồng bán ma FFy lần thứ nhất cho D, A đã tiêu xài hết, số tiền bán ma FFy lần thứ hai thì D chưa trả cho A.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ trong phòng bên trái trên lầu 1 nhà số L5 đường Hoàng Đạo Thành, thuộc khu phố 11, phường W, thành phố Phan Thiết:

- 01 đĩa sứ màu trắng được thu giữ trên nền nhà, trên đĩa sứ có:

+ Một ít chất bột màu trắng, các đối tượng GG là Ketamine được gom lại cho vào trong 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng 7,5 x 04 cm để niêm phong, được ký hiệu M1 khi giám định;

+ 01 ông hút được làm bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn tròn và được bọc bên ngoài bằng vỏ đầu lọc của điều thuốc lá;

+ 01 thẻ ATM màu xanh của ngân hàng MB mang tên PHAN GIA HUY;

- 01 loa thùng màu nâu, thu giữ trên nền nhà, cạnh cửa ra vào;

- 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu đen, thu giữ trên nền nhà, cạnh cửa ra vào;

- 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu trắng xám, thu giữ trên nóc tủ quần áo trong phòng, cạnh cửa ra vào;

- ¼ viên nén màu xám, thu giữ trong FFi áo phía trước, bên trái của Phan Gia A, A GG nhận là ma FFy của A, ký hiệu M2 khi giám định;

Thu giữ của Nguyễn Duy D:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh rêu, mặt trước, mặt sau bị nứt vỡ, mặt sau có hình quả táo khuyết, bên trong có chứa sim số 0889139234;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 loại bàn phím bấm, vỏ màu đen, bên trong có chứa sim số 0947015017;

Thu giữ của Nguyễn Thành O:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Iphone màu xanh, mặt sau có 03 camera;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu đỏ, biển số 86C1 – 582.93, số khung: RLHJF4224FY057790, số máy: JF42E1057549;

- Tiền Việt Nam 3.500.000 đồng.

Thu giữ của Ngô Thành T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, có chứa sim số 097532415.

Thu giữ của Phan Gia A:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, mặt sau có 03 camera;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, mặt sau có 01 camera;

- 01 xe mô tô hiệu Mio M3, màu xanh trắng, biển số 86C2 – 14955, số khung: MH3SE88H0NJ379996, số máy: E3R2E3175956.

Thu giữ của Đinh Thị Bích AA:

- 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu xanh dương, hiệu Iphone, mặt sau có 03 camera, bên trong có gắn sim số 0919310039;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu trắng đen, biển số 86B3 – 804.41, số khung: 4207LY00228, số máy: KF42E0006428.

Thu giữ của Nguyễn Thị Kim II:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, bên trong có gắn sim số 0813386679;

- 01 xe mô tô hiệu Janus màu đỏ, biển số 86C1 – 87172, số khung: C820JY110715, số máy: E3Y8E110722.

Thu giữ của Trần Thị Quỳnh KK:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, mặt sau có 02 camera, có chứa sim số 0917188331;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu trắng, biển số 86C2 – 150.33, số khung RLHJF950XNY161304, số máy: JF95E0176410;

- Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1171/KLGD – PC09 ngày 08/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,4393 gam; là Ketamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1525 gam; là MDMA.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng 7,5 x 04 cm; 0,2715 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; được niêm phong trong phong bì số 1171 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 phong bì màu trắng, số 02, đã được mở niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Thanh, Phan Thế Vinh, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Ngô Thành T, Nguyễn Trần Anh FF, Nguyễn Thành O, Đinh Thị Bích AA, Trần D Ly, Nguyễn Duy D, Nguyễn Thị Đình MM, Nguyễn Văn Thúc và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường W (trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết).

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng 7,5 x 04 cm và 0,2715 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1171 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 phong bì màu trắng, số 02, đã được mở niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Thanh, Phan Thế Vinh, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Ngô Thành T, Nguyễn Trần Anh FF, Nguyễn Thành O, Đinh Thị Bích AA, Trần D Ly, Nguyễn Duy D, Nguyễn Thị Đình MM, Nguyễn Văn Thúc và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường W; 01 ống hút được làm bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 vỏ đầu lọc của thuốc lá; 01 thẻ ATM màu xanh của ngân hàng MB mang tên PHAN GIA HUY; 01 loa thùng màu nâu; 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu đen; 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu trắng xám; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh rêu, mặt trước, mặt sau bị nứt vỡ, mặt sau có hình quả táo khuyết, bên trong có chứa sim số 0889139234 thu giữ của Nguyễn Duy D; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Iphone màu xanh, mặt sau có 03 camera thu giữ của Nguyễn Thành O; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, mặt sau có 03 camera và 01 xe mô tô hiệu Mio M3, màu xanh trắng, biển số 86C2 – 14955, số khung: MH3SE88H0NJ379996, số máy: E3R2E3175956 thu giữ của Phan Gia A; 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu xanh dương, hiệu Iphone, mặt sau có 03 camera, bên trong có gắn sim số 0919310039 thu giữ của Đinh Thị Bích AA, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển các vật chứng trên đến Chi cục AA hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 loại bàn phím bấm, vỏ màu đen, bên trong có chứa sim số 0947015017 thu giữ của Nguyễn Duy D; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, có chứa sim số 0975324151 thu giữ của Ngô Thành T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, mặt sau có 01 camera thu giữ của Phan Gia A; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, bên trong có gắn sim số 0813386679 và 01 xe mô tô hiệu Janus màu đỏ, biển số 86C1 – 87172, số khung: C820JY110715, số máy: E3Y8E110722, thu giữ của Nguyễn Thị Kim II; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu

trắng đen, biển số 86B3 – 804.41, số khung: 4207LY00228, số máy: KF42E0006428 thu giữ của Đinh Thị Bích AA; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, mặt sau có 02 camera, có chứa sim số 0917188331, số tiền 1.000.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu trắng, biển số 86C2 – 150.33, số khung RLHJF950XNY161304, số máy: JF95E0176410, thu giữ của Trần Thị Quỳnh KK; Tiền Việt Nam 3.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành O, quá trình điều tra xác định các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại các tài sản trên cho D, O, T, A, II, AA, KK.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH, màu đỏ, biển số 86C1 – 582.93, số khung: RLHJF4224FY057790, số máy: JF42E1057549 thu giữ của Nguyễn Thành O, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe này là bà Nguyễn Thị Diệu Ngọc (sinh năm 1988, trú tại thôn 2, xã Q, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) là di ruột của O cho O mượn xe để làm phương tiện đi lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại tài sản cho bà Ngọc.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Phan Gia A về tội “Mua bán trái phép chất ma FFy” theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma FFy” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma FFy” theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Thị Bích AA về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma FFy” theo quy định tại khoản 01 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 02 Điều 251; điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A mức án từ 7 năm đến 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt bị cáo A chấp hành cho cả 2 tội. Áp dụng: điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo D và bị cáo O mức án từ 8 năm đến 9 năm tù. Bị cáo T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt của bản án số 45/2023/HSST ngày 24/02/2023 đối với bị cáo O và bị cáo T. Áp dụng khoản 01 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo AA mức án từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng thu giữ từ các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T, Nguyễn Gia A, Đinh Thị Bích AA thừa nhận hành vi phạm tội, không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của mình cũng KK lời kết tội của Kiểm sát viên.

Về lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T, Nguyễn Gia A, Đinh Thị Bích AA nói lời sau đều rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định KK sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra-Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tổ tụng hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời GG nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời GG người làm chứng, kết quả giám định kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận về vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Từ khoảng 22 giờ 00 phút đến 05 giờ 10 phút ngày 02/11/2022, tại căn nhà số L5 đường Hoàng Đạo Thành thuộc khu phố 11, phường W, thành phố Phan Thiết, bị cáo Phan Gia A đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma FFy Ketamine cho bị cáo Nguyễn Duy D và tàng trữ 0,1525 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng.

Các bị cáo Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T đã có hành vi cung cấp địa điểm, ma FFy, tìm kiếm người sử dụng trái phép chất ma FFy là Đinh Thị Bích AA, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Nguyễn Trần Anh FF.

Bị cáo Đinh Thị Bích AA đã có hành vi tiếp nhận ý chí của Ngô Thành T, tìm kiếm người cùng sử dụng trái phép chất ma FFy là Nguyễn Thị Kim II thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Xét thấy, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma FFy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, bị cáo Phan Gia A 02 lần bán trái phép chất ma FFy cho bị cáo Nguyễn Duy D là tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 02 Điều 251 Bộ luật Hình sự; và hành vi tàng trữ 0,1525 gam MDMA đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T cùng nhau tổ chức cho Đinh Thị Bích AA, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Nguyễn Trần Anh FF sử dụng trái phép chất ma FFy, là tình tiết định khung hình phạt “*Đối với 02 người trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Thị Bích AA có hành vi tiếp nhận ý chí của Ngô Thành T, tổ chức cho Nguyễn Thị Kim II sử dụng trái phép chất ma FFy, do đó hành vi của bị cáo AA đã vi phạm vào khoản 01 Điều 255 Bộ luật Hình sự KK nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho thấy: các bị cáo biết rõ tác hại của ma FFy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được ma FFy là chất gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi KK mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo biết rõ ma FFy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội thế KKng các bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả xảy ra, đối với bị cáo A đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma FFy để sử dụng, các bị cáo D, O, T, AA đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho những người khác.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cao cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo D, O đã bị kết án chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo T, A, AA không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều thành khẩn GG báo và ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo D hiện nay có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ không có vợ làm ổn định (đơn có xác nhận của địa phương) nên bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: các bị cáo A, AA đều có nhân tốt, lần đầu phạm tội. Đối với bị cáo D, O, T có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù KKng không biết tu tỉnh sửa chữa làm ăn lương AAện mà nay lại tiếp tục phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân các bị cáo, xét thấy cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần Thiết.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau, trong đó bị cáo A bán ma túy cho bị cáo D, bị cáo D, O, T có hành vi cung cấp địa điểm, ma FFy, tìm kiếm người sử dụng trái phép chất ma FFy là Đinh Thị Bích AA, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Nguyễn Trần Anh FF, bị cáo Đinh Thị Bích AA đã có hành vi tiếp nhận ý chí của Ngô Thành T tìm kiếm người cùng sử dụng trái phép chất ma FFy là Nguyễn Thị Kim II, do vậy khi quyết định hình phạt của các bị cáo phải xem xét đến mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo phù hợp với pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 đĩa sứ màu trắng; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, phong bì bằng giấy, màu trắng, dán kín, phong bì số 1171 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 phong bì màu trắng, số 02, đã được mở niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Thanh, Phan Thế Vinh, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Ngô Thành T, Nguyễn Trần Anh FF, Nguyễn Thành O, Đinh Thị Bích AA, Trần D Ly, Nguyễn Duy D, Nguyễn Thị Đinh MM, Nguyễn Văn Thức và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường W; 01 vỏ đầu lọc của điếu thuốc lá; 01 thẻ ATM màu xanh của ngân hàng MB mang tên PHAN GIA HUY;

01 loa thùng màu nâu; 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu đen; 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu trắng xám; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh rêu, mặt trước, mặt sau bị nứt vỡ, mặt sau có hình quả táo khuyết, bên trong có chứa sim số 0889139234 thu giữ của Nguyễn Duy D; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Iphone màu xanh, mặt sau có 03 camera thu giữ của Nguyễn Thành O; 01 điện thoại

di động hiệu Iphone, màu xanh, mặt sau có 03 camera thu giữ của A; và 01 xe mô tô hiệu Mio M3, màu xanh trắng, biển số 86C2 – 14955, số khung: MH3SE88H0NJ379996, số máy: E3R2E3175956 thu giữ của Phan Gia A; 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu xanh dương, hiệu Iphone, mặt sau có 03 camera, bên trong có gắn sim số 0919310039 thu giữ của Đinh Thị Bích AA 01 ống hút được làm bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là những vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu sung quỹ nhà nước và tiêu hủy.

Buộc bị cáo Phan Gia A nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy để sung vào công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe Mio M3, màu xanh trắng, biển số 86C2 – 14955, số khung: MH3SE88H0NJ379996, số máy: E3R2E3175956 thu giữ của Phan Gia A, tại phiên toà bị cáo A GG rõ dùng xe này vào việc giao ma túy và chiếc xe tiền của bị cáo A mua nhờ Nguyễn Hữu GG đứng tên giùm và Nguyễn Hữu GG cũng xác định tiền mua xe là của bị cáo A nên đối với chiếc xe này tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với người tên Minh đã bán ma FFy cho Phan Gia A do không rõ nhân thân nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Hữu GG, quá trình điều tra xác định sau khi nghe điện thoại của Nguyễn Duy D nhờ mua dùm ma FFy thì GG không đồng ý, không yêu cầu Phan Gia A bán ma FFy cho D, việc A tự ý 02 lần bán ma FFy Ketamine cho D thì GG không biết. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý hình sự đối với GG là có căn cứ.

Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma FFy” của Nguyễn Trần Anh FF, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK và Nguyễn Thị Đinh MM, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình với số tiền phạt là 1.500.000 đồng là có cơ sở.

[6] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 251, điểm c khoản 01 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Gia A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma FFy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- **Xử phạt:** Bị cáo Phan Gia A 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma FFy*” và 01 (Một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo A phải chấp hành cho cả 2 tội là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

2. Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 255, điểm h khoản 01 Điều 52, Điều 38, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma FFy*”.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Duy D 7 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

3. Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 255, điểm h khoản 01 Điều 52, Điều 38, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thành O phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ffy*”;

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thành O 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ffy*”. Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù của bản án số 45/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết. Buộc bị cáo O phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 8 (Tám) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

4. Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Thành T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ffy*” ;

- **Xử phạt:** Bị cáo Ngô Thành T 7 (Bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ffy*”. Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm tù của bản án số 45/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 8 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

5. Căn cứ: khoản 01 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đinh Thị Bích AA phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ffy*” ;

- **Xử phạt:** Bị cáo Đinh Thị Bích AA 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

6. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật chứng sau giám định 01 đĩa sứ màu trắng; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, phong bì bằng giấy, màu trắng, dán kín, phong bì số 1171 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 phong bì màu trắng, số 02, đã được mở niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Thanh, Phan Thế Vinh, Nguyễn Thị Kim II, Trần Thị Quỳnh KK, Phan Gia A, Ngô Thành T, Nguyễn Trần Anh FF, Nguyễn Thành O, Đinh Thị Bích AA, Trần D Ly, Nguyễn Duy D, Nguyễn Thị Đình MM, Nguyễn Văn Thúc và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường W; 01 vỏ đầu lọc của thuốc lá; 01 thẻ ATM màu xanh của ngân hàng MB mang tên PHAN GIA HUY;

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

01 loa thùng màu nâu; 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu đen; 01 đèn chiếu sáng hình hộp, vỏ màu trắng xám; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh rêu, mặt trước, mặt sau bị nứt vỡ, mặt sau có hình quả táo khuyết, bên trong có gắn 01 sim mạng Vinaphone; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu Iphone màu xanh, mặt sau có 03 camera thu giữ của Nguyễn Thành O; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, mặt sau có 03 camera thu giữ của A; và 01 xe mô tô hiệu Mio M3, màu xanh trắng, biển số 86C2 – 14955, số khung: MH3SE88H0NJ379996, số máy: E3R2E3175956 thu giữ của Phan Gia A; 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu xanh dương, hiệu Iphone, mặt sau có 03 camera, bên trong có gắn sim mạng Vinaphone thu giữ của Đinh Thị Bích AA, 01 ống hút được làm bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 121 ngày 17/5/2023 giữa Công an thành phố Phan Thiết với Chi cục AA hành án dân sự thành phố Phan Thiết và giấy nộp

tiền vào tài khoản ngày 11/5/2023 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Thuận).

- Buộc bị cáo Phan Gia A phải nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

7. Về án phí: áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo Phan Gia A, Nguyễn Duy D, Nguyễn Thành O, Ngô Thành T, Đinh Thị Bích AA mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (30/6/2023).

Nơi nhận:

- Các Bị cáo
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công an tp. Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng
- UBND địa phương nơi b/c thường trú.
- Chi cục THADS tp. Phan Thiết
- Công TTĐT TANDTC
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

